

Cảm Ứng Thiên Vực Biên

Chuyển ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 34)

Chánh văn 36 (tiếp theo): Dục cầu thiên tiên giả, đương lập nhất thiên tam bách thiện. Dục cầu địa tiên giả, đương lập tam bách thiện.

(Nghĩa là: Muốn cầu thành thiên tiên, hãy nên lập một ngàn ba trăm điều thiện. Muốn cầu thành địa tiên, hãy nên lập ba trăm điều thiện).

(Nhạc)

Các loại tiên (tiếp theo)

Chung Ly [Quyên] nói:

- Tiên có năm loại:

Một là chẳng ngộ đại đạo, chỉ mong chóng được thành tựu, tâm như tro tàn, thần thức thâm liễm vào bên trong, trong Định đã có thể xuất hồn, đến cuối cùng chỉ thành loài quỷ thanh hư, nên gọi là Quỷ Tiên.

Hai là tạm ở trong loài người được nghe đại đạo, nhưng nghiệp nặng, phước nhẹ, kiên trì giữ mãi tà niệm thiên lệch, không thay đổi, dứt bỏ ngũ muội¹, chẳng biết có lục khí² [đề

¹ Ngũ muội (五味) chính là ngũ vị (chua, đắng, ngọt, cay, mặn). Đạo gia chủ trương người tu hành đối với các thức ăn chớ nên dùng ngũ vị quá nặng để giữ cho cái tâm thanh tịnh.

điều hòa], tuy quên mất bảy món tình cảm, chẳng biết có mười giới. Tuy hành pháp thở nạp (hít thở theo phương pháp chuyên biệt của Đạo gia) lại chê cười pháp thở nạp là sai, mê đắm cách thái âm bổ dương³, quả người thanh tịnh là ngu ngốc. Ngồi một mình nín thở, nhịn ăn, không ăn ngũ cốc, chẳng hiểu vô vi, chỉ có thể sống lâu, an lạc mà thôi. Đó gọi là Nhân Tiên.

Ba là phỏng theo lý thăng giáng trong trời đất, tuân theo đạo lý giao cảm của mặt trời và mặt trăng. Đối với thân thể, dựa theo năm tháng, mỗi ngày dựa theo thời khắc [để tu luyện tương ứng], hiểu biết cách phối ứng long hổ với Khảm Ly⁴,

² Lục khí: Sáu thứ tinh hoa cần phải hô hấp theo Đạo gia, tức Xuân thực triêu hà (là mùa Xuân bèn hấp thụ khí của ráng trời lúc sáng sớm), Thu thực luân âm (là mùa Thu bèn hấp thụ khí có màu vàng đỏ sau khi mặt trời đã lặn), Đông ẩm hàng giới (là mùa Đông hút khí lạnh vào nửa đêm), Hạ thực chánh dương (là mùa Hạ hấp thụ khí của mặt trời chánh Ngọ tại phương Nam), cùng với hai khí huyền hoàng trong trời đất mà thành lục khí.

³ Thái âm bổ dương còn gọi là Phòng Trung Thuật, là một cách luyện đan chủ trương thông qua nam nữ giao phối để cân bằng Âm Dương. Họ cho rằng qua hành vi giao phối, kết hợp với những cách hít thở và vận khí theo các vòng châu thiên tương ứng, sẽ nung luyện tinh khí thành tinh hoa chuyển lên bồi bổ Nê Hoàn Cung trên não bộ.

⁴ Đây là thuật ngữ trong cách luyện đan của Đạo Giáo, Long (龍) là Dương, Hổ (虎) là Âm. Long sanh từ quẻ Ly (離), Ly thuộc Hỏa. Hổ sanh từ quẻ Khảm (坎), Khảm thuộc Thủy. Vì thế, nói là “*hổ hướng thủy biên sanh*” (là hổ sanh từ bên phía nước). Nếu hiểu theo ngoại đan thì Khảm và Ly lại còn là các loại dược vật. Khảm Nam là hồng (汞, có nghĩa là thủy ngân), còn Ly Nữ là chì. Nếu xét theo nội đan thì Khảm Nam là âm tinh trong thân thể, còn Ly Nữ là dương khí.

thâu hồi Chân Nhất, tách biệt ngũ hành, định lục khí⁵, tuân theo bát quái, điền đảo cửu châu⁶, tam điền⁷ đắp đổi, luyện thành đan dược trường sanh bất tử thì gọi là Địa Tiên.

⁵ Lục Khí (六氣) ở đây phải hiểu theo nghĩa khác với đoạn trước. Lục Khí ở đây là âm, dương, gió, mưa, tối, sáng.

⁶ Cửu châu (九州) là danh xưng của trường phái Nội Đan trong Đạo Giáo chỉ chín bộ vị trong thân thể, tức thận, bàng quang, gan, mật, tim, ruột non, phổi, ruột già, và lá lách.

“Điền đảo” theo Đạo Gia nghĩa là khắc phục dục vọng, khiến cho các bộ phận tương ứng sẽ được thăng hoa. Chẳng hạn như thuận theo dục vọng nam nữ (Đạo Giáo thường nói là “ngũ hành thuận hành”) sẽ khiến cho thận bị tổn thương, sẽ đọa xuống sâu hơn. Đó gọi là “pháp giới hỏa khanh” (có nghĩa là: Hầm lửa pháp giới), còn nếu khắc phục, không chế dục vọng, bồi bổ thận tạng thì gọi là “đại địa thất bảo”. Đó gọi là “ngũ hành đảo hành” (đi ngược chiều ngũ hành).

⁷ Tam Điền (三田) là não bộ, tim và Khí Hải. Chân khí nếu tuần hoàn lần lượt theo ba chỗ ấy thì gọi là “tam điền phản phúc”. Khí Hải có thể hiểu là huyết Khí Hải, hoặc Đan Điền tùy theo từng trường phái luyện đan khác nhau.

Huyết Khí Hải (氣海) nằm ngay dưới rốn một tấc rưỡi (tấc ở đây là lòng tay của người đó). Trung Y tin huyết này là cội nguồn của Khí trong thân người, có tác dụng như một cái valve điều khiển sự thăng giáng của chân khí trong cơ thể.

Có sách giải thích Tam Điền thật ra là ba bộ vị Đan Điền trong cơ thể. Thượng Đan Điền chính là điểm chính giữa hai mày, Trung Đan Điền tức là chỗ lõm ngay giữa ngực (ta thường gọi là “chân thủy”, ngay trên hoành cách mô), Hạ Đan Điền thì phức tạp hơn, vì cả bốn huyết Âm Giao, Khí Hải, Thạch Môn và Quan Nguyên đều có thể gọi là Đan Điền.

Bốn là kẻ đã đắc Địa Tiên bèn rèn luyện thân thể để sống mãi trong cõi đời, tích lũy thành công, siêu phàm nhập thánh, qua lại tam sơn⁸, gọi là Thần Tiên.

Năm là đã đắc thần tiên, truyền đạo trong cõi đời, có công với đạo, có đức hạnh trong nhân gian. Công hạnh tròn đủ, siêu thăng Động Thiên⁹, nhưng lại nhập trong cảnh hư vô tự nhiên thì gọi là Thiên Tiên.

Đáp lời hỏi về đại đạo bèn nói:

- Trong muôn vật, linh quý nhất là con người. Nếu có thể thấu hiểu tận cùng đạo lý trong muôn vật, thấu hiểu tột cùng tánh của chính mình, cùng lý tận tánh. Cho đến đối với mạng bèn bảo toàn sanh mạng sao cho hợp với đạo, tự nhiên sẽ kiên cố bằng với trời đất, tồn tại lâu dài giống như vậy. Như vậy thì gọi là Chánh Giác, hoặc gọi là Đại Đạo.

“*Quả*” là vật gì vậy? Nói chung, ắt mong nhận biết, giữ lấy tự tâm, chẳng rơi vào tri giải nơi tình kiến.

Chẳng nghe ngài Tăng Na¹⁰ đã nói hay sao? Ngài Tăng Na nói: “*Muốn hiểu tự tâm thì chỉ cần trong cuộc sống hằng ngày, đi, đứng, ngồi, nằm, thường tự suy xét sâu xa, [khi chính mình] gặp sắc hay gặp thanh, lúc còn chưa dấy lên sự*

⁸ Tam sơn là ba hòn đảo trên biển nơi chư tiên ở, tức Phương Trượng, Bồng Lai và Doanh Châu.

⁹ Động Thiên (洞天) là danh xưng chung chỉ những ngọn núi đẹp trên mặt đất, là chỗ cư ngụ của thần tiên. Họ tin rằng trên quả địa cầu này có mười chỗ lớn (tức là thập đại động thiên) và ba mươi sáu tiểu động thiên, bảy mươi hai chỗ phước địa.

¹⁰ Tăng Na là một trong các vị đệ tử của Nhị Tổ Huệ Khả trong Thiên Tông.

giác quán, tâm ở chỗ nào? Là có tâm, hay không có tâm? Đã chẳng rơi vào chỗ Có hay Không, tự nhiên tâm châu riêng chiếu sáng ngời, thường soi thế gian”. Đây chính là Chánh Giác, đây chính là đại đạo, chẳng cách biệt chừng bằng mây trần, trong một sát-na, đoạn trừ tướng tương tục. Do vậy, Lữ Tổ vì không học thuật luyện kim mà siêu thoát cõi đời. Lại do nghe nói “*ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm*” (có nghĩa là hãy nên chẳng trụ vào đâu mà sanh tâm), trong lòng mới rộng rang. Về sau, do gặp thiền sư Hoàng Long, [Lữ Tổ] mới được ấn chứng.

Tôn Chân Nhân (tức là Tôn Tư Mạo) đã dốc trọn tâm y nơi sách thuốc, bèn được siêu thoát cõi đời. Ông lại thường đến thưa hỏi luật sư Đạo Tuyên nhà Đường. Về sau, [Tôn Chân Nhân] đến Thành Đô, lại nghe một vị Tăng hành cước vô danh giảng giải phẩm Đa Bảo Tháp [trong kinh Pháp Hoa] mới chứng chân. Đây chính là “*đầu sào trăm thước, tiến thêm một bước nữa*”. Nếu như tạo lập điều thiện, dầu chẳng cầu thành tiên, cũng là tự thưởng hăng, há có số lượng ư?

Đời Hán, Chung Ly Quyền truyền thuật luyện đan cho Lữ Tổ Thuần Dương, điểm sắt thành vàng có thể cứu đời. Lữ Tổ hỏi:

- Rốt cuộc [sắt đã biến thành vàng ấy] có biến đổi hay không?

Ông Chung nói:

- Năm trăm năm sau, nó sẽ trở lại thực chất.

Lữ Tổ suy nghĩ, thưa:

- Như vậy thì sẽ có hại cho người năm trăm năm sau, con chẳng muốn học.

Chung Ly Quyền khen ngợi:

- Tu tiên thì phải tích lũy ba ngàn hạnh, tám trăm công. Do một lời này của người, ba ngàn tám trăm [công hạnh] đã tròn đủ.

Lại như Vạn Thiện Đồng Quy Tập chép:

- Vạn thiện là tư lương để Bồ Tát nhập đạo. Các hạnh chính là thêm bậc trợ đạo của chư Phật. Nếu có mắt mà chẳng có chân, há đến được chốn thanh lương? Đắc Thật mà quên Quyền, làm sao về quê hương tự tại cho được? Đây là Chân Không và Diệu Hữu luôn cùng thành tựu lẫn nhau. Mây giăng cửa Từ, sóng trào biển hạnh.

Nhìn từ chỗ này, sẽ biết Phật và Tiên nhất quán, đều cùng chú trọng dạy con người hành thiện lập công. Vì thế, tuy khác tên với Nho mà thật sự là tương đồng. Nương theo cách tham cứu khác nhau, nhưng đều quy về một. Do vì chia thành các phái để tìm cầu cội nguồn mà lập thành ba. Do vì đã chia thành các môn, [chúng sanh bèn] chấp vào hình tướng. Nay khuyên người đời, hãy nên tham cứu sâu xa lý này, đừng sanh phân biệt, chỉ nên lập công hành thiện, thì cầu Nho, cầu Phật, cầu tiên đều từ nơi đây, muôn phần chẳng sai sót tí nào!

(Nhạc)

(Chánh văn 37) Cầu hoặc phi nghĩa nhi động, bối lý nhi hành.

(正文)苟或非義而動。背理而行。

(Tạm dịch: Nếu có kẻ dấy lòng phi nghĩa, làm chuyện trái nghịch đạo lý).

Từ chỗ này cho tới câu “*tử diệc cập chi*” (nghĩa là: cho đến cũng phải chết), nói cặn kẽ về chuyện do làm ác mà chuốc họa. Hai câu [trên đây] chính là đề cương nhằm nêu khái quát, hoàn toàn tương phản với hai câu “*thị đạo tắc tấn*” (nghĩa là: hợp đạo thì tiến).

“*Động*” (動) là manh nha trong tâm, “*hành*” (行) là thể hiện thành sự. Trước hết, Thái Thượng nói hai câu này nhằm dạy con người: Hễ bắt đầu khởi tâm động niệm, thốt lời, làm việc, phải suy nghĩ, thẩm định cặn kẽ. Ý nói: Phải dè dặt, chớ nên trái vượt vậy.

Cổ nhân nói: “Tình cảm của con người giống như nước. Quy củ, lễ pháp là đê đập. Đê đập chẳng vững vàng, ắt sẽ đến nổi nước xoáy vỡ đê, lũ lụt. Nếu tình cảm của con người chẳng được chế ngự, sẽ buông lung, rối loạn, chẳng có kỷ cương. Vì thế, trừ khử tình chấp, dứt vọng, ngăn ác, dứt tà, chớ nên quên mất quy củ dấu trong một hơi thở”.

Lại nói: “Tuần mã ruồi chạy mà chẳng dám chạy bừa là do có hàm thiếc chế ngự. Tiểu nhân ngang ngược, nhưng chẳng dám buông lung [làm càn] là do có hình pháp không chế. Tuy ý thức buông lung, chẳng dám phan duyên, là do công năng của giác chiếu. Vì thế, học nhân mà chẳng có giác chiếu, sẽ như ngựa khỏe chẳng có hàm thiếc, tiểu nhân chẳng có hình pháp, dùng điều gì để đoạn tuyệt tham dục, đối trị vọng tưởng đây?”

Tác Tĩnh Hư hiểu học, chẳng vâng theo lời mời mọc của quan đứng đầu châu quận. Thái Thú là Âm Đạm đã từng đến chỗ ông ta, [đôi bên đàm luận] suốt ngày, quên cả về. Khi quay về, [Thái Thú] than thở: “Sự dư dật [theo như quan niệm] của người đời chẳng phải là sự phú quý trong tánh. [Sự phú quý trong thế gian chỉ là đối ứng với] mắt ưa năm sắc, tai

chuộng âm thanh. Tiên sinh vứt bỏ những thứ mà mọi người
thâu thập để tiếp thu những gì người ta chê bỏ. Tuy thân sống
trong cõi trần tục, mà tâm ngự nơi nghĩa lý. Há có thể dùng
vật ở bên ngoài và những cảnh ngộ bên ngoài để lay động cái
tâm ấy hay sao?”

Do ông Tác đã thấy nghĩa lý chuyên ròng, nhuần nhuyễn;
vì thế, vâng giữ, tuân theo, xuất phát tự nhiên. Người hiện thời
dấy lên ý niệm, cư xử phi nghĩa nghịch lý, làm sao có thể noi
theo điều này cho được?

(Nhạc)

(Chánh văn 38) Dĩ ác vi năng.

(正文)以惡為能。

(Tạm dịch: Coi chuyện làm ác là tài năng).

Câu này chuyên nói về nhân sự (nghĩa là mối liên hệ
giữa con người với nhau). Tánh con người vốn lành; thế mà
lại coi làm ác là tài năng, tức là đã đánh mất bản thể của tánh
thiện vậy. Ngu ý cho rằng, bốn chữ ấy (“*dĩ ác vi năng*”) chính
là cội gốc khiến cho kẻ ác dù to hay nhỏ bị mắc bệnh (chuốc
lấy phiền não) trong ngàn đời vạn kiếp vậy! Vì thế, xếp điều
này đứng đầu các sự ác.

Con người tuy cực ngu, chẳng có kẻ nào cam lòng làm
người ác, nhưng cũng chẳng có ai không muốn là bậc tài
năng. Chỉ vì hiểu lầm chữ Năng (能, nghĩa là tài năng), cho
nên càng làm càng trật; đó là cái gốc khởi đầu vậy. Nói
“người tài năng thì hữu dụng, kẻ chẳng có khả năng thì vô
dụng. Người tài năng sẽ có kẻ khác kiêng sợ, kẻ không có tài

năng sẽ bị người khác khinh rẻ, bắt nạt”, [quan niệm sai lầm ấy] kéo dài đã lâu, dù cũng tự biết đây là ác, nhưng vẫn nghiêm nhiên làm kẻ ác, chẳng kiêng dè, lại còn che đậy bằng những danh xưng đẹp đẽ!

Tham là cậy thế lấn hiếp, đàn áp, coi chuyện chiếm được nhiều tài vật của người khác là tài năng, lại gọi hoa mỹ là “*trí mưu*” (tức là mưu trí).

Kẻ tàn độc coi chuyện cường bạo, ngang ngược, vô lại, giảo quyệt, xảo trá hãm hại kẻ khác là tài năng, lại gọi hoa mỹ là “*lạt thủ*” (辣手, nghĩa là thủ đoạn sâu cay).

Kẻ dâm dăng coi chuyện phóng túng gian dâm, giả vờ hào hoa để quyến rũ kẻ khác, dụ dỗ vợ con của kẻ khác là tài năng, lại gọi hoa mỹ là “*phong lưu*”.

Kẻ nịnh bợ dùng chuyện đón ý, thốt lời ve vuốt để lừa gạt là tài năng, lại gọi hoa mỹ là “*lanh lợi*”.

Kẻ sàm báng coi việc dựng chuyện, đặt điều là tài năng, lại gọi hoa mỹ “*khéo ăn nói*”. Những chuyện giống như thế chẳng thể thuật trọn!

Đua khôn tranh khéo, coi đó là chuyện hơn người, kẻ hư ngụy noi theo thói đó, chẳng ngờ chi. Kẻ khác nghe thấy [những trò xấu ác đó], lại quen coi đây là những giai thoại. Vì thế, đôi khi có một, hai người chẳng có trí mưu, chẳng có thủ đoạn độc ác, chẳng phong lưu, chẳng lanh lợi, chẳng có tài ăn nói, không có ai chẳng bị [kẻ khác] cười chê là thứ bất tài trong cõi đời, là thứ đồ bỏ chẳng hợp thời vậy! Cho đến khi chuyện đã qua rồi, báo ứng xảy đến, đóng nắp quan tài rồi mới luận định [công và tội], kẻ “*tài năng*” như thế nhiều lắm, nay còn lại chi?

Than ôi! Khuyên khắp người đời, chẳng thà tạm khuất mình là phùng bất tài, làm thứ đồ bỏ, để đồ công dốc sức hướng thượng đến cùng. Như thế thì sẽ bình đạm, nhưng đầy ý vị, sẽ là bình ổn, chẳng thất bại vậy.

Nếu chẳng tin điều này, xin hãy xem những vị thiện nhân trong cõi đời, có ai mà chẳng được trời chở che, chẳng được người khác kính trọng hay chẳng? Còn như những kẻ ác có đứa nào chẳng bị trời phạt, người ghét hay chẳng?

Đức Phật dạy:

- Hết thấy kẻ ác trong thế gian chết đọa vào địa ngục. Trong địa ngục, có một vị chủ nhân, Ngưu Đầu A Bàn, tánh tình hung ác, chẳng có lòng từ bi, nhẫn nại. Thấy các chúng sanh chịu đựng ác báo, chỉ lo họ không khổ, chỉ lo chẳng tàn độc.

Nếu hỏi Ngục tốt:

- Chúng sanh chịu khổ, đáng nghĩ thương xót sâu xa, thế mà người thường ôm lòng tàn khốc, độc ác, chẳng có tâm từ mẫn?

Ngục tốt đáp rằng:

- Những kẻ tội ác như thế, chịu các nỗi khổ đều là do bất hiếu với cha mẹ, hủy báng Tam Bảo, nhục mạ người thân, họ hàng, khinh mạn sư trưởng, vu cáo, hãm hại người lương thiện, giết hại chúng sanh, tạo các ác nghiệp. Hạng người như thế đến đây hứng chịu nỗi khổ. Thường là cho đến ngày họ được siêu thoát, [chúng tôi] thường luôn khuyên răn, dẫn dụ: ‘Nỗi khổ cùng cực ở nơi đây chẳng thể chịu đựng nổi! Người nay được thoát ra, chớ làm ác nữa’. Nhưng những tội nhân ấy vẫn chẳng cải hối, hôm nay được thoát ra, mấy chốc đã quay

lại, xoay vần luân hồi, chẳng biết thống khổ. Do vì chuyện này, đối với tội nhân, tôi chẳng có từ tâm”.

Do vậy biết kẻ làm ác nhất định đọa địa ngục. Như nay đã được sống trong cõi đời chừng khoảng sát-na, hãy nên tận lực thi hành nhân từ, rộng tu các điều lành, tiêu trừ tam chương, thanh tịnh sáu căn, niệm Phật, trì trai, tham Thiền, học đạo, vượt thoát tam giới, xa lìa tứ sanh, đừng buông lung theo tham, sân, si, mà hành giết, trộm, dâm. Đã tạo những ác nghiệp ấy, sẽ hứng chịu ác quả. Lời Phật chẳng dối, mọi người hãy nên tin chắc.

Đời Đường, Ngưu Tư Huyền hết sức thông minh, nhạy bén. Vũ Hậu (tức là Vũ Tắc Thiên) muốn chế tạo một cái rương để cho kẻ khác [có thể viết giấy bỏ vào đó nhằm] tố cáo những chuyện thâm kín của kẻ khác. Không người thợ nào chế tạo được, Tư Huyền chế tạo cái rương hết sức vừa ý bà ta. Do vậy, có người bỏ vào cái rương ấy lời tố cáo Ngưu Tư Huyền rằng: “Tại Dương Châu, Tư Huyền đã vì Từ Kính Nghiệp chế tạo một loại đao luân dùng để xung trận có thể sát thương rất nhiều quan quân”. Tư Huyền liền bị Vũ Hậu giết chết.

Đời Đường, Từ Kính Nghiệp dấy binh [với chiêu bài “khôi phục nhà Đường, lật đổ Vũ Hậu”]. Vũ Hậu lo lắng, muốn bắt bớ dữ dội để trừ khử những kẻ khác ý. Có gã Tác Nguyên Lễ dò đoán ý chỉ, bèn dâng thư tâu rằng: “[Nước nhà] đang gặp cảnh biến loạn khẩn cấp”. Vũ Hậu vội đến hỏi chuyện, [rất vừa ý], bèn phong cho hắn chức Du Kích Tướng Quân, kiêm chức Thôi sứ¹¹, trông coi hình ngục thuộc Lạc

¹¹ Thôi sứ (推使): Theo quy chế đời Đường, dưới các chức vụ Tiết Độ Sứ và Quan Sát Sứ, sẽ có chức thôi quan (hoặc gọi là thôi sứ), chịu trách nhiệm thẩm vấn, phán án, chương quản nhà tù.

Châu Mục Viện¹². Hấn nuôi mấy trăm đứa vô lại. Hễ muốn hãm hại ai, bèn sai bọn chúng cùng nhau tố cáo ở mấy nơi. Lời tố cáo đều giống hệt nhau. [Kẻ bị hại] đã bị hạ ngục, hấn bèn dùng cực hình uy hiếp, không ai chẳng tự buộc tội, nhận tội. Hễ hấn thăm vắn tù nhân, ắt sẽ truy vắn ráo riết đến cùng, khiến cho mấy trăm người bị liên lụy! Về sau, do hấn ăn hối lộ, bị bắt đưa ra xử. Hấn chẳng nhận tội, nha lại nói:

- Mang cái lồng sắt của ông đến đây!

Nguyên Lễ bèn nhận tội, chết trong ngục.

Cùng một thời, lại có gã Châu Hưng, tánh tình tàn khốc, cùng phe đảng với bọn Tác Nguyên Lễ. Có người tố cáo Châu Hưng mưu toan phản nghịch, Thái Hậu tức giận, sai Lai Tuấn Thần tra xét. Khi ấy, Tuấn Thần cùng Châu Hưng thăm phán. Tuấn Thần bảo Châu Hưng:

- Tù nhân phản lớn chẳng nhận tội, làm thế nào đây?

Châu Hưng nói:

- Dễ mà! Lấy một cái chum to, dùng than lửa nung nóng bốn phía, bỏ tù nhân vào trong đó. Chuyện gì mà nó chẳng thừa nhận!

Tuấn Thần sai đốt than nung chum to, đúng như cách Châu Hưng đã nói, bảo Châu Hưng:

- Tôi tuân theo mệnh lệnh của triều đình thăm vắn anh, mời anh bước vào cái chum này!

¹² Lạc Châu nay là thành phố Lạc Dương thuộc tỉnh Hà Nam. Tại mỗi châu có các quan đứng đầu, quan đứng đầu được gọi chung là châu mục. Cơ cấu quan lại ở mỗi địa phương bao gồm ba cơ quan: Đứng đầu Đài Viện là quan Thị Ngự Sử, đứng đầu Điện Viện là quan Thị Trung Ngự Sử, và đứng đầu Sát Viện là Giám Sát Ngự Sử. Sát Viện trông coi về tư pháp.

Châu Hưng kinh hoảng, nhận tội, bị đày đi Lĩnh Nam, bị cừu gia tranh nhau giết chết.

Thời Tống Huy Tông, Tống Thăng vào thời đầu niên hiệu Chánh Hòa, giữ chức Chuyển Vận Sứ¹³ tại Kinh Tây, chuyên phụ trách tu sửa [các công trình] thuộc phía Tây hoàng cung. Hấn đã từng bảo [cấp dưới]:

- Hãy nhanh chóng hoàn thành công việc này, sẽ ngay lập tức được thưởng.

Hấn thường dùng xương trâu bò [đốt thành tro] hòa với tro [để làm vữa trát tường]. [Xương trâu bò] chẳng đủ, bèn cho đào xương người từ các nghĩa địa thí¹⁴, đốt thành tro để thay thế. Khi ấy, quan Vận Phán (tức là Chuyển Vận Phán Quan) là Tôn Huống can ngăn, nhưng Tống Thăng không nghe. Tôn Huống bèn viện có bệnh tật, xin từ chức.

Tống Thăng do có công [hoàn thành nhanh chóng công trình ấy], được thăng làm Học Sĩ, được vua sắc phong làm Điện Trung Giám. Hấn bỗng bị bệnh ngặt nghèo, tự nói:

- Tội ác đốt xương, sẽ bị diệt môn.

¹³ Chuyển Vận Sứ là chức quan giám sát việc vận chuyển lương thực, hàng hóa. Kinh Tây là các địa phương ở phía Tây kinh đô Lạc Dương. Về sau, lại lập Chư Đạo Chuyển Vận Sứ để trông coi việc vận chuyển lương thực, hàng hóa ở các tỉnh. Đến đời Đường Đại Tông, lại lập ra chức Diêm Thiết Sứ để chuyên trông coi, đánh thuế việc chuyển vận muối và sắt.

¹⁴ “Nghĩa địa thí” Nguyên văn là “*lậu trạch*” tức “*lậu trạch viên*” (漏澤園). Thời cổ, những nghĩa địa do chính quyền lập ra để chôn cất những thi hài vô chủ hoặc thi thể của những kẻ quá nghèo khổ đến nỗi người nhà không có tiền bạc để chôn cất. Những nơi ấy đều được gọi chung là “*lậu trạch viên*”.

Hắn học máu mà chết. Không lâu sau, cả nhà hắn chết sạch.

Về sau, Tôn Huồng bị bệnh chết đi, tới cõi âm, thấy Tống Thăng ở trên giường sắt, cột đồng, máu đầm đìa khắp thân. Lại tới một ngôi điện, quan cõi âm bảo:

- Ông khuyên mà hắn chẳng nghe, bèn bỏ quan quay về, đúng là người có lòng, sẽ được tăng thọ mười hai năm.

Do vậy, được sống lại, kể với người khác chuyện ấy.

Ôi! Trong thiên hạ, điều thê thảm nhất không gì bằng cả họ tuyệt diệt! Tống Thăng do ý niệm tham cầu được thưởng bèn mắc nỗi khổ ấy!

Cổ nhân nói: *“Ác do tham dấy lên, tham là cội gốc của ác. Cách để trị ác cốt yếu là trừ tham”*, đúng lắm thay! Còn như những kẻ khác cứ nghĩ làm ác là tài năng chẳng thể nêu trợn. Hơn nữa, nỡ lòng nào chép trợn, mọi người hãy từ những chuyện này mà phản tỉnh!

Trung Giới Kinh¹⁵ chép:

- Nếu kẻ nào làm một điều ác, ý sẽ chẳng an định.

Làm mười điều ác, khí lực hư nhược.

Làm hai mươi điều ác, sẽ trắc trở, suy bại, hao tán.

Hễ xử sự trái lẽ, làm năm mươi điều ác, sẽ trợn chẳng có người phối ngẫu.

¹⁵ Bộ kinh này có tên là Xích Tùng Tử Trung Giới Kinh, thuộc phần Động Chân Bộ, đánh số 78 trong Đạo Tạng (tức là Đại Tạng Kinh của Đạo Giáo).

Cho đến trăm điều ác, sẽ bị tai họa nước lửa, bị đánh dằn vào những tai họa ngang trái, kỳ quái, bị hành hình chết thảm.

Làm năm trăm điều ác, con cháu tuyệt tự. Làm một ngàn điều ác, sẽ sanh ra đứa phản thần nghịch tử, khiến cả họ bị diệt tộc. Con cháu đòi đòi thay đổi hình thể, sanh làm loài cầm thú.

Phàm kẻ chắt chứa điều ác ngập tràn, sẽ họa hại đến đời sau, chính mình đọa vào địa ngục. Đấy vẫn là còn nhẹ lắm! Đối với lời giáo huấn này, mọi người hãy thời thời khắc khắc nghĩ nhớ thì sẽ tự chẳng làm ác.

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý

Website: www.duongdenhanhphuc.vn
 Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!